TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 10/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 02/03/2018.
V/v: "Tranh chấp về ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Huệ

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Văn Thành

2. Ông Lê Mạnh Hùng

-Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hoàng Long - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài *tham gia phiên tòa:* Bà Đặng Thị Hường-Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 03 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 496/2017/TLST-HNGĐ ngày 21/11/2017 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/QĐXX-ST ngày 23/01/2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 03/2018/QĐST-HNGĐ ngày 08/02/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Bà Cao Thị Thùy T**- SN: 1993 (có đơn xin vắng mặt)

2. Bị đơn: **Ông Trần Thanh P** - SN: 1986 (vắng mặt không có lý do)

Cùng địa chỉ nơi cư trú: Tổ 3, khu phố Đ, phường T, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*******Tại đơn khởi kiện đề ngày 09/11/2017, quá trình giải quyết nguyên đơn bà Cao Thị Thùy Trang trình bày*:

Bà Cao Thị Thùy T và ông Trần Thanh P tự nguyện tìm hiểu, yêu thương và về chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật ngày 04/6/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Minh L, huyện Chơn T, tỉnh Bình Phước. Thời gian chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 3/2017 thì phát sinh mâu thuẫn, do ông P thường xuyên nhậu say xỉn, chửi bới xúc phạm bà và gia đình bà T, có lúc

còn đánh đập bầm tím cơ thể bà T, buông lời đe dọa sẽ bắt không cho hai mẹ con gần nhau, không quan tâm đến con chung. Về kinh tế gia đình thì ông P không đưa chi phí phụ nuôi con mà còn cấm bà T đi làm để kiếm thêm thu nhập trang trải cuộc sống. Nay bà T xác định tình cảm vợ chồng không còn, sống chung không có hạnh phúc nên không thể tiếp tục, yêu cầu Tòa án cho bà được ly hôn với ông P.

-Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Trong quá trình chung sống bà T và ông P có 01 con chung tên Trần Nguyên B, sinh ngày 23/10/2016. Bà T yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con.

-Về tài sản chung, vay nợ và cho vay: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Bị đơn ông Trần Thanh P vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên không có lời khai.*

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài phát biểu ý kiến:* Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa, Hội đồng xét xử và nguyên đơn đã tuân thủ các quy định của thủ tục tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: Từ chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thấy rằng cuộc sống chung của bà T, ông P có mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án thì yêu cầu về ly hôn, nuôi con của bà T cơ sở chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án *"Tranh chấp về ly hôn"* do bà Cao Thị Thùy T khởi kiện. Bị đơn ông Trần Thanh P cư trú tại Tổ 3, khu phố Đ, phường T, thị xã Đồng Xoài, Bình Phước nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2].Về sự vắng mặt của các đương sự: Ngày 29/01/2018 nguyên đơn bà Cao Thị Thùy T có đơn xin xét xử vắng mặt, bà Trang đã trình bày rõ ý kiến của mình về việc giải quyết vụ án nên việc vắng mặt của bà là hợp lệ. Bị đơn ông Trần Thanh P trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Tòa án đã tiến hành tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng nhưng ông P vẫn vắng mặt không có lý do. Việc ông P không đến Tòa để tham gia tố tụng là đương nhiên từ bỏ quyền, lợi ích hợp pháp của mình. Căn cứ quy định tại Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án thị xã Đồng Xoài tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung.

[3].Nội dung vụ án:

[3.1].Về quan hệ hôn nhân: Bà T, ông P tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2001, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Minh L, huyện Chơn T, tỉnh Bình Phước, vào sổ đăng ký kết hôn số 33, quyển số 01/2015 ngày 04/6/2015. Căn cứ điều 8 và điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình thì đây là hôn nhân hợp pháp. Do vậy bà T có đơn khởi kiện xin ly hôn với ông P là có căn cứ.

Xét tình trạng hôn nhân của bà T và ông P: Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tạo điều kiện cho hai bên có cơ hội hàn gắn tình cảm, quay về đoàn tụ chung sống với nhau nhưng đến nay bà T vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với ông P. Vì bà cho rằng cuộc sống chung không hạnh phúc, phát sinh nhiều mâu thuẫn, ông P thường xuyên nhậu say xỉn, đánh đập bầm tím cơ thể bà T, dùng những từ ngữ xúc phạm bà và gia đình bà T, không phụ chi phí nuôi con và còn ngăn cản không cho bà T đi làm để có thêm thu nhập, do dó bà T yêu cầu ly hôn với ông P. Đối với bị đơn ông Trần Thanh P mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không đến Tòa án làm việc để thể hiện ý chí nguyện vọng hàn gắn gia đình cũng như đảm bảo quyền lợi ích chính đáng của mình, không có ý kiến gì về yêu cầu ly hôn và nuôi con của bà T mà vắng mặt không có lý do trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào những tài liệu-chứng cứ do nguyên đơn cung cấp để xem xét. Xét thấy, hôn nhân hạnh phúc được xây dựng trên sự tự nguyện yêu thương, chăm sóc, tôn trọng lẫn nhau và cùng có trách nhiệm chung với gia đình, nhưng trong cuộc sống chung của bà T và ông P có những mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn, cuộc sống chung không thể tiếp tục kéo dài vì mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu về ly hôn của bà T.

[3.2].Về con chung: Bà T và ông P có 01 con chung tên Trần Nguyên B, sinh ngày 23/10/2016. Bà T yêu cầu được nuôi con chung. Xét cháu B còn rất nhỏ, tính đến thời điểm xét xử cháu mới được 01 năm 04 tháng 07 ngày tuổi, bà T là người trực tiếp chăm sóc cháu từ khi sinh ra đến nay, bà T hiện đã đi làm và có thu nhập nên đảm bảo về mọi mặt vật chất cũng như tinh thần cho cháu phát triển trong môi trường tốt nhất; Ông P biết rõ yêu cầu của bà Trang là được trực tiếp nuôi dưỡng con chung nhưng vẫn không có ý kiến phản hồi gì. Do đó căn cứ vào khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, giao cháu Trần Nguyên B cho bà T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Bà T không yêu cầu ông P phải cấp dưỡng nuôi con nên tạm miễn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho ông P.

[3.3].Về tài sản chung, cho vay, nợ chung: Bà T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4].Án phí sơ thẩm: Bà T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Xử:

[1].Về hôn nhân: Chấp nhận cho bà Cao Thị Thùy T được ly hôn với ông Trần Thanh P *(Giấy chứng nhận kết hôn số 33, quyển số 01/2005 ngày 04/6/2015 của Ủy ban nhân dân xã Minh Lập, huyện Chơn T, tỉnh Bình Phước).*

[2].Về nuôi con chung: Giao con Trần Nguyên B, sinh ngày 23/10/2016 cho bà T trực tiếp trôm nom, chăm sóc và nuôi dưỡng;

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà T không yêu cầu nên tạm miễn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho ông P.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, các bên đều có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con nếu có căn cứ cho rằng mình hoặc bên kia không đáp ứng được quyền lợi của con.

[3].Về chia tài sản, cho vay và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4].Án phí hôn nhân sơ thẩm*:* Bà T phải nộp 300.000đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu tiền số 0002449 ngày 21/11/2017 của Chi cục Thi hành án thị xã ĐX.

[5]. Quyền kháng cáo: Bà T, ông P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bình Phước;
-VKSND TX. Đồng Xoài;
-Chi cục THADS TX. Đồng Xoài;
-UBND xã Minh Lập, huyện Chơn T, tỉnh Bình Phước;
-Các đương sự;
-Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)